

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-PT

Ngày 26/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Văn Thịnh

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Đức Hiệp

Bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 43/2022/TLPT- HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2022/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh năm 1990 tại huyện Q, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Số nhà ..., đường L, tổ 20, phường S, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T1 và bà Nguyễn Thị N; vợ là Phạm Thị N1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2006/HSST ngày 17/3/2006 Tòa án Quân sự khu vực 2 - Quân khu 3 xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án về tội “Cướp tài sản” (không bị coi là án tích do phạm tội khi dưới 16 tuổi).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến ngày 17/02/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án có 05 bị cáo liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Huy Tr, Hà Xuân Th, Phạm Quốc L1, Nguyễn Xuân T, Lã Bá T2 và Bùi Xuân L2 quen biết nhau từ trước. Trưa ngày 14/02/2022 Lã Bá T2, Hà Xuân Th, Trần Huy Tr, Bùi Xuân L2 và Phạm Quốc L1 ăn cơm, uống rượu tại nhà Th. Sau khi ăn cơm uống rượu xong, Tr thấy có bộ bài tú lơ khơ tại gian phòng khách, Tr nói: “Anh em làm tý liêng khai xuân” thì tất cả đồng ý, còn T2 nói với Th: “Không chơi đâu, không có tiền, nghe T2 nói thì Th bảo: “Chơi đi có gì em cho vay tiền”, nghe Th bảo T2 đồng ý. Sau đó Tr cầm bộ bài tú lơ khơ cùng Th, L1, L2, T2 đi sang ngôi nhà bỏ không của bố mẹ T2 ở tổ 23, phường S2, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình chơi đánh liêng. Lúc này khoảng 14 giờ cùng ngày Th, L1, L2, T2 và Tr ngồi tại gian phòng khách nhà bố mẹ T2 sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài chơi đánh liêng, mức độ đặt tiền gà 20.000 đồng, phạt hết nước 200.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Xuân T đến nhà Tr (gần nhà bỏ không của bố mẹ T2) gọi Tr đi làm. Nghe tiếng gọi, Tr đi ra rủ T vào chơi đánh bạc cùng, T đồng ý. Cả 06 người cùng chơi đánh bạc đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an thành phố Đ phát hiện bắt quả tang. Công an thu giữ tại chỗ tổng số tiền là 17.680.000 đồng, trong đó tiền của Trần Huy Tr tại vị trí ngồi 1.300.000 đồng; Hà Xuân Th tại vị trí ngồi là 2.130.000 đồng, ở trong ví để ngăn kéo tủ gần vị trí ngồi 6.000.000 đồng; Phạm Quốc L1 ở tại vị trí ngồi 1.480.000 đồng, ở ví trong người 4.000.000 đồng; Nguyễn Xuân T ở tại vị trí ngồi 1.060.000 đồng; Lã Bá T2 ở tại vị trí ngồi 10.000 đồng và Bùi Xuân L2 ở tại vị trí ngồi 1.700.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng và 01 chiếc ví da màu nâu của Th, 01 ví da màu đen của L2.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền Tr, Th, L1, T, T2 và L2 sử dụng để đánh bạc là 11.680.000 đồng, trong đó Trần Huy T sử dụng số tiền 1.360.000 đồng đánh bạc, khi bắt đang thua 60.000 đồng; Hà Xuân Th sử dụng số tiền 2.240.000 đồng đánh bạc, khi bắt đang thua 110.000 đồng; Phạm Quốc L1 sử dụng số tiền 5.500.000 đồng đánh bạc, khi bắt đang thua 20.000 đồng; Bùi Xuân L2 sử dụng số tiền 1.000.000 đồng đánh bạc, khi bắt đang thắng 700.000 đồng; Nguyễn Xuân T sử dụng số tiền 1.280.000 đồng đánh bạc, khi bắt đang thua 220.000 đồng và Lã Bá T2 sử dụng số tiền 300.000 đồng đánh bạc, khi bắt đang thua 290.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 16/6/2022 Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến ngày 17/02/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Xuân T 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh “Đánh bạc” đối với các bị cáo Lã Bá T2, Trần Huy Tr, Phạm Quốc L1, Hà Xuân Th, Bùi Xuân L2 với mức án tù phạt tiền 27.000.000 đồng đến 03 tháng tù; biện pháp tư pháp; xử lý vật chứng; quyền kháng cáo cho các bị cáo và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/6/2022 bị cáo Nguyễn Xuân T có đơn kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ, tại phiên tòa bị cáo bổ sung kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương, với lý do: Hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình, bố mẹ già yếu không có ai chăm sóc, vợ bị cáo mới đẻ cháu thứ 2. Đồng thời bổ sung thêm các tình tiết mới, bố vợ là thương binh bị rối loạn tâm thần đã mất khả năng lao động và nhận thức, trí lực giảm sút cần người chăm sóc nên đã chuyển cả gia đình về nhà bố vợ; bản sao giấy chứng nhận bệnh binh ông Phạm Ngọc H là bố vợ của bị cáo; bị cáo đã tự giác nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung, tiền án phí là 10.200.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T và sửa bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 16/6/2022 Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 26/8/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Xuân T 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước. Ghi nhận bị cáo T đã nộp số tiền 10.200.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Xuân T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xin được cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện ở nhà chăm sóc bố mẹ già và vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 27 tháng 6 năm 2022, bị cáo Nguyễn Xuân T có đơn kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ, tại phiên tòa bị cáo bổ sung kháng cáo xin

được cải tạo tại địa phương, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 15 giờ 45 phút ngày 14/02/2022 tại nhà của ông Lã Văn L3, ở tổ ..., phường S2, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình các bị cáo Trần Huy Tr, Hà Xuân Th, Phạm Quốc L1, Nguyễn Xuân T, Lã Bá T2 và Bùi Xuân L2 đã cùng nhau đánh liêng được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 11.680.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân T đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình xét xử về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T xin được cải tạo không giam giữ hoặc cải tạo tại địa phương, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhận rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 06 tháng tù là phù hợp với quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh rất khó khăn, là lao động chính trong gia đình; xuất trình giấy chứng nhận thương binh của ông Phạm Ngọc H là bố vợ của bị cáo, bị rối loạn tâm thần đã mất khả năng lao động và nhận thức, trí lực giảm sút cần người chăm sóc nên đã chuyển cả gia đình về nhà bố vợ để có điều kiện chăm sóc bố mẹ, có xác nhận của chính quyền địa phương; ngày 06/7/2022 Công an phường S, thành phố Đ đã xác nhận bị cáo thay đổi nơi cư trú từ phường S2, thành phố Đ về nơi cư trú mới: Số nhà 07/121, đường L, tổ ..., phường S, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình; ngoài ra bị cáo Nguyễn Xuân T đã tự giác nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung, tiền án phí là 10.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/00001268 ngày 30/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần chấp nhận. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét tính chất vụ án và vai trò

tham gia của bị cáo ít nghiêm trọng nhất, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo: Không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chuyển hình phạt tù sang hình phạt tù cho hưởng án treo là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 16/6/2022 Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 16/6/2022 Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân T** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 26/8/2022; phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường S, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Xuân T đã nộp số tiền 10.200.000 đồng (tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm) theo Biên lai thu tiền số AA/2021/00001268 ngày 30/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 26/8/2022./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng KTNV THA (02 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND thành phố Đ (04 bản);
- VKSND thành phố Đ (01 bản);
- Chi cục THADS TP Đ (01 bản);
- Công an thành phố Đ (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP(03 bản).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Văn Thịnh

